

Bản án số: 146/2023/HS-PT

Ngày: 20 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Đỗ Mạnh Hùng

- **Các Thẩm phán:** Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Nguyễn Hữu Hồng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 146/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Linh Hoài V và đồng phạm; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 24/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Linh Hoài V (tên gọi khác: Ri); sinh ngày 06 tháng 12 năm 1988; tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: D T, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim H và bà Phạm Thị Hồng V1; vợ: Đinh Thị T; con: 02 con sinh năm 2014 và 2020; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Văn Hữu T1 (tên gọi khác: T1 nháy); sinh ngày 09 tháng 5 năm 1968; tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: D N, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Hữu S (đã chết) và bà Chung Thị Q (đã chết); vợ: Trần Thị Thu T2; con: 02 con sinh năm 1995 và 1999; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 162/2020/HS-ST ngày

13/11/2020, Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xử phạt 200.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”; nhân thân: Bản án số 43/HS-ST ngày 28/6/1995, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn Văn T3 (tên gọi khác: Múc); sinh ngày 06 tháng 5 năm 1988; tại Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: D V, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái máy móc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Mai Thị H1; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC ngày 06/11/2015 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Có lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người thi hành công vụ”;

Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Nguyễn Trường T4 (tên gọi khác: T4 nhót); sinh ngày 21 tháng 4 năm 1978; tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: E H, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: 6 Đ, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Kinh doanh vận tải; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L (đã chết) và bà Ngô Thị Mộng T5; vợ: Huỳnh Thị Minh N; con: 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Thái Thanh V2; sinh ngày 15 tháng 4 năm 1974; tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKHKT và cư trú: 462/24 Đ (nay là 5 Nguyên Tử L), Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Thanh T6 và bà Trần Thị K; vợ: Hoàng Thị Thanh T7; con: 02 con sinh năm 1999 và 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/9/2002 bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Lê Văn B; sinh ngày 10 tháng 11 năm 1974; tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Hẻm I, Tổ A, Khu phố A, K, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng;

nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T8; vợ: Hồ Thị H2, sinh năm 1974; con: 02 con sinh năm 1999 và 2003; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. Hồ Trọng T9; sinh ngày 23 tháng 8 năm 1997; tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT: 7/289 B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T10 và bà Nguyễn Thị D1; vợ: Hoàng Thị Kim A; con: 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

8. Nguyễn Văn C (tên gọi khác: N1); sinh ngày 20 tháng 10 năm 1967; tại Bình Định; nơi ĐKNKTT: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: 7 P, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T11 (đã chết) và bà Cao Thị T12 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 78/QĐ-XPHC ngày 23/4/2013 của Công an thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về lĩnh vực an ninh, trật tự.

Hiện bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 02/2022, Nguyễn Linh Hoài V mượn mảnh đất trong nhà lồng của ông Phạm L1 tại khu vực tiểu khu A, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng làm 02 “xới gà” để “xỏ gà” nhằm mục đích bán thức ăn, đồ uống cho các chủ gà và những người đến xem đá gà. V thông báo cho những chủ gà sẽ tổ chức “xỏ” gà vào ngày thứ ba và thứ bảy hàng tuần. Ngày 12/3/2022, khi thấy có nhiều người đến xem đá gà và có nhu cầu cá cược đá gà thắng thua bằng tiền nên V đã nảy sinh ý định lần sau sẽ tổ chức cho các chủ gà, những người đến xem đá gà cá cược đá gà thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu tiền “xâu” của những người tham gia cá cược. V đặt in các cuốn “phơ”, chuẩn bị giấy ghi đề phục vụ việc tổ chức cá cược đá gà. Ngày 15/3/2022, V tổ chức cho các chủ gà, những người đến xem đá gà cá cược thắng thua bằng tiền tại trường gà do V

tổ chức. Khi các trận “đá gà” diễn ra, V làm trọng tài, ghi “phơ” và thu, trả tiền thắng, thua cho những người tham gia đặt cược, V thu “xâu” 05% số tiền của người thắng cược. Tại trường gà còn có người tên V3 phụ giúp V ghi “phơ”. Cách thức phân định thắng thua trong trận đá gà và cách thức cá cược như sau: Mỗi trận đá gà sẽ chia làm nhiều hiệp (còn gọi là hồ), mỗi hiệp 20 phút, phân định thắng thua khi 01 trong 02 con gà bỏ chạy hoặc chết hoặc chủ gà xin thua, kết quả thắng, thua cá cược là kết quả của trận đá gà. Người tham gia cá cược chọn 01 trong 02 con gà trong trận đá gà và đưa ra tỷ lệ cược, khi có người tham gia cá cược đồng ý tỷ lệ cược do người khác đưa ra thì người làm “biện” sẽ ghi “phơ” từ cuốn sổ ghi “phơ”, sổ ghi “phơ” gồm 03 liên, liên 1 gắn với cùi sổ ghi tên (hoặc biệt danh) của 02 người tham gia cá cược với nhau, ký hiệu của 02 con gà và ký hiệu số tiền cược theo tỷ lệ do người tham gia cá cược tự đưa ra, liên 1 do “biện” giữ lại để làm căn cứ thu, trả tiền cá cược cho người thắng, thua và thu tiền “xâu”; liên 2 và liên 3 ghi ký hiệu của 02 con gà và ký hiệu số tiền cược theo tỷ lệ sẽ được phát cho 02 người tham gia cá cược với nhau, ký hiệu số tiền cược theo tỷ lệ là số tiền người tham gia cá cược bỏ ra và thu được trong trường hợp thắng, trong đó N là triệu đồng, X là trăm nghìn đồng. Ví dụ: phơ 01 ($1N - 2N$) nghĩa là người cá cược sẽ bỏ ra 1.000.000 đồng để cá cược, nếu thắng sẽ được 2.000.000 đồng; hoặc phơ 02 ($5X - 3X$) nghĩa là người cá cược sẽ bỏ ra 5.00.000 đồng để cá cược, nếu thắng sẽ được 300.000 đồng, số tiền thắng nhận được là số tiền thắng của từng phơ trừ đi số tiền thua của từng phơ khi trận đá gà kết thúc.

Sáng ngày 15/3/2022, tại “xới” gà do V tổ chức, các chủ gà mang tới 13 con gà đá để tổ chức “đá gà”, nhiều người đến tham gia đặt cược, cụ thể như sau:

Trận thứ nhất (giữa con gà tía quần băng keo màu xanh ở chân “đá” với con gà tía quần băng keo màu vàng ở chân), có 42 người tham gia cá cược thắng thua bằng tiền, trong đó đã xác định được cụ thể như sau:

Văn Hữu T1 (biệt danh ghi trên phơ là TN) đặt cược 12 lần với nhiều người khác nhau, thể hiện qua 12 “phơ”, gồm phơ 255 ($2N - 2N$), phơ 256 ($2N - 2N$), phơ 258 ($2N - 1,5N$), phơ 259 ($2N - 1,5N$), phơ 260 ($5N - 3,5N$), phơ 279 ($10N - 3N$), phơ 280 ($10N - 3N$), phơ 281 ($10N - 3N$), phơ 284 ($1N - 5N$), phơ 285 ($1N - 5N$), phơ 287 ($1N - 5N$), phơ 289 ($1N - 5N$); Tổng số tiền của Văn Hữu T1 và những người cá cược với T1 đã đặt cược là 86.500.000 đồng (bị cáo dùng 47.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 39.500.000 đồng đặt cược với bị cáo, trận này bị cáo thắng 15.500.000 đồng).

Nguyễn Trường T4 (biệt danh ghi trên phơ là Thông Nhót, N3, Thôn G) đặt cược 05 lần với nhiều người khác nhau, thể hiện qua 05 phơ, gồm phơ 263 ($1,6N - 2N$), phơ 52 ($4N - 5N$), phơ 201 ($5N - 3,5N$), phơ 81 ($1,2N - 2N$), phơ

82 (1,2N – 2N). Tổng số tiền của Nguyễn Trường T4 và những người cá cược với T4 đã đặt cược là 27.500.000 đồng (bị cáo dùng 13.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 14.500.000 đồng đặt cược với bị cáo).

Nguyễn Văn T3 (biệt danh ghi trên phơ là M) đặt cược 01 lần với 01 người khác, thể hiện qua phơ 298 (1N- 20N). Tổng số tiền Nguyễn Văn T3 và người đã cá cược với T3 đã đặt cược là 21.000.000 đồng (bị cáo dùng 1.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 20.000.000 đồng đặt cược với bị cáo, trận này bị cáo thua 1.000.000 đồng).

Nguyễn Xuân Đ (biệt danh ghi trên phơ là Định ĐĐ) đặt cược 01 lần với 01 người khác, thể hiện qua phơ 268 (1N- 2N). Tổng số tiền Nguyễn Xuân Đ và người đã cá cược với Đ đã đặt cược là 3.000.000 đồng (Đ dùng 1.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 2.000.000 đồng đặt cược với Đ, trận này Đ thua 1.000.000 đồng).

Tổng số tiền của 42 người tham gia cá cược đã đặt cược trong trận thứ nhất là 289.400.000 đồng. Trận này con gà tía quần bằng keo màu vàng ở chân thắng, tổng số tiền những người thua cược phải trả cho người thắng cược là 46.100.000 đồng. Nguyễn Linh Hoài V sẽ thu được tiền “xâu” 5% từ số tiền của những người thắng cược nhận được là 2.305.000 đồng; tuy nhiên trận đấu kết thúc các bên vẫn chưa thanh toán tiền thắng, thua cho nhau, Nguyễn Linh Hoài V4 cũng chưa thu “xâu” 05% số tiền của người thắng cược.

Trận thứ hai (giữa con gà tía và con gà ó) có 49 người tham gia cá cược thắng thua bằng tiền, trong đó đã xác định được cụ thể như sau: Văn Hữu T1 (biệt danh ghi trên phơ là TN) đặt cược 14 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 14 “phơ”, gồm phơ 151 (12N – 20N), phơ 152 (6N – 10N), phơ 155 (3N – 5N), phơ 156 (3N – 5N), phơ 161 (8N – 20N), phơ 168 (5N – 20N) phơ 186 (3N – 20N), phơ 187 (3N – 20N), phơ 193 (5N – 40N), phơ 198 (1N – 10N), phơ 269 (30N – 1N), phơ 270 (25N-1N), phơ 272 (5N – 2X), phơ 274 (15N – 5X); Tổng số tiền của Văn Hữu T1 và của những người đã tham gia cá cược với T1 đã đặt cược là 296.700.000 đồng (bị cáo dùng 124.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 172.700.000 đồng đặt cược với bị cáo, trận này bị cáo thua 46.300.000 đồng).

Thái Thanh V2 (tên ghi trên phơ là V2) đặt cược 05 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 05 phơ, gồm: phơ 157 (3N – 5N), phơ 179 (8X – 2N), phơ 185 (5N – 1N), phơ 204 (2,5N – 5N), phơ 271 (15N – 5X). Tổng số tiền của Thái Thanh V2 và của những người đã tham gia cá cược với V2 đã đặt cược là 39.800.000 đồng (bị cáo dùng 26.300.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 13.500.000 đồng đặt cược với bị cáo, trận này bị cáo thua 4.800.000 đồng).

Nguyễn Trường T4 (biệt danh ghi trên phơ là Thông Nhót, Nhót ThôngN) đặt cược 06 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 06 “phơ”, gồm phơ 191 (3N – 20N), phơ 202 (12N – 20N), phơ 210 (8N – 20N), phơ 211 (5N – 2N), phơ 264 (20N – 1N), phơ 267 (20N – 1N). Tổng số tiền của Nguyễn Trường T4 và của những người đã tham gia cá cược với T4 đã đặt cược là 132.000.000 đồng (bị cáo dùng 86.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 64.000.000 đồng đặt cược với bị cáo, trận này bị cáo thua 19.000.000 đồng).

Nguyễn Văn T3 (biệt danh ghi trên phơ là M) đặt cược 12 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 12 “phơ”, gồm phơ 154 (5N – 3,5N), phơ 158 (5N – 3N), phơ 160 (5N – 3N), phơ 172 (1N – 3,5N), phơ 182 (5N – 1N), phơ 187 (20N – 3N) phơ 193 (40N – 5N), phơ 256 (1N – 8N), phơ 257 (60N – 3N), phơ 267 (1N – 20N), phơ 268 (1N – 25N), phơ 270 (1N – 25N). Tổng số tiền của Nguyễn Văn T3 và của những người đã tham gia cá cược với T3 đã đặt cược là 248.000.000 đồng (bị cáo dùng 145.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 103.000.000 đồng đặt cược với bị cáo, trận này bị cáo thua 16.500.000 đồng).

Lê Văn B (tên ghi trên phơ là Bé) đã đặt cược 02 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 02 phơ, gồm: phơ 174 (10N – 4N), phơ 195 (8N – 1N). Tổng số tiền của Lê Văn B và của những người đã tham gia cá cược với B đã đặt cược là 23.000.000 đồng (bị cáo dùng 18.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 5.000.000 đồng đặt cược với bị cáo, trận này bị cáo thắng 5.000.000 đồng).

Nguyễn Văn C (biệt danh ghi trên phơ là N1), đã đặt cược 01 lần với 02 người khác, thể hiện qua phơ 209 (5N – 1,5N). Tổng số tiền của Nguyễn Văn C và của người đã tham gia cá cược với C đã đặt cược là 6.500.000 đồng (bị cáo dùng 5.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 1.500.000 đồng đặt cược với bị cáo, trận này bị cáo thắng 1.500.000 đồng).

Tổng số tiền của 49 người tham gia cá cược đã đặt cược trong trận thứ hai là 1.115.000.000 đồng. Trận này con gà Ó thắng, tổng số tiền những người thua cược phải trả cho người thắng cược là 152.900.000 đồng. Nguyễn Linh Hoài V sẽ thu được tiền “xâu” 5% từ số tiền của những người thắng cược nhận được là 7.645.000 đồng; tuy nhiên trận đấu kết thúc các bên vẫn chưa thanh toán tiền thắng, thua cho nhau, Nguyễn Linh Hoài V4 cũng chưa thu “xâu” 05% số tiền của người thắng cược.

Trận thứ ba (giữa con gà tía với con gà bông), có 14 người tham gia cá cược thắng thua bằng tiền, trong đó đã xác định được cụ thể như sau:

Thái Thanh V2 (tên ghi trên phơ là V2), đã đặt cược 03 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 03 phơ, gồm: phơ 252 (2N – 2N), phơ 256 (2,5N – 2,5N), phơ 258 (1N – 1N). Tổng số tiền của Thái Thanh V2 và của những người đã tham gia cá cược với V2 đã đặt cược là 11.000.000 đồng (bị cáo dùng 5.500.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 5.500.000 đồng đặt cược với bị cáo).

Nguyễn Trường T4 (biệt danh ghi trên phơ là Thông Nhót, Nhót ThôngN) đặt cược 02 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 02 “phơ”, gồm phơ 253 (2N – 2N), phơ 261 (2N – 2N). Tổng số tiền của Nguyễn Trường T4 và của những người đã tham gia cá cược với T4 đã đặt cược là 8.000.000 đồng (bị cáo dùng 4.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 4.000.000 đồng đặt cược với bị cáo).

Nguyễn Văn T3 (biệt danh ghi trên phơ là M) đặt cược 02 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 02 “phơ”, gồm phơ 254 (2,5N – 2,5N), phơ 260 (5N – 3N). Tổng số tiền của Nguyễn Văn T3 và của những người đã tham gia cá cược với T3 đã đặt cược là 13.000.000 đồng (bị cáo dùng 7.500.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 5.500.000 đồng đặt cược với bị cáo).

Hồ Trọng T9 (tên ghi trên phơ là T9), đã đặt cược 02 lần với nhiều người khác, thể hiện qua 02 phơ, gồm: phơ 254 (2,5N – 2,5N), phơ 256 (2,5N – 2,5N). Tổng số tiền của Hồ Trọng T9 và của những người đã tham gia cá cược với T9 đã đặt cược là 10.000.000 đồng (bị cáo dùng 5.000.000 đồng đặt cược, các đối tượng khác dùng số tiền 5.000.000 đồng đặt cược với bị cáo).

Cần Nhị H3 tham gia bắt cược với một người không thông qua biên tỷ lệ thể hiện 5X-1N (hòa dùng 500.000 đồng đặt cược đối tượng khác dùng 1.000.000 đồng đặt cược với H3).

Tổng số tiền của 14 người tham gia cá cược đã đặt cược trong trận thứ ba là 60.000.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi trận đá gà thứ ba đang diễn ra thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện các đối tượng đang tổ chức đá gà và cá độ đá gà, và đã yêu cầu 23 đối tượng có mặt tại trường gà để làm việc, Nguyễn Linh Hoài V và nhiều đối tượng khác đã chạy trốn. Biên bản kiểm tra ngày 15/3/2022 tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã xác định Văn Hữu T1, Nguyễn Trường T4, Nguyễn Văn T3, Thái Thanh V2, Hồ Trọng T9, Lê Văn B, Nguyễn Văn C có hành vi đánh bạc dưới hình thức cá cược đá gà, thu giữ tại nơi kiểm tra các công cụ sử dụng vào việc đá gà, cá cược.

Kết luận giám định số 445/KL-KTHS, ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Phòng K1 - Công an tỉnh L kết luận: Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (là các cuốn sổ ghi phơ), có 44 tờ phơ có chữ viết so với chữ viết của Nguyễn Linh Hoài V trên các tài liệu mẫu so sánh (06 bản tự khai của Nguyễn Linh Hoài V)

là do cùng một người viết ra. Kết quả nhận dạng đã xác định Nguyễn Linh Hoài V là người đã tổ chức việc “đá gà” và cá cược “đá gà” thắng thua bằng tiền, V là người ghi “phơ”, tổ chức thu tiền “xâu”.

Đối với Nguyễn Xuân Đ, Căn Nhặt H4 là 02 người đã tham gia cá cược đá gà, tuy nhiên, số tiền Định và H4 tham gia cá cược chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời, Đ, H4 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội “Đánh bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc”. Do đó, Hành vi của Nguyễn Xuân Đ, Căn N chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và H4.

Ông Phạm L1 là người thuê đất của ông Đỗ Đình Đ1 để làm nông nghiệp, ông L1 đồng ý cho Nguyễn Linh Hoài V mượn đất để nuôi, “xỏ” gà. Tuy nhiên, ông L1 không biết việc V tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà. Do đó, ông L1 không đồng phạm với V về tội “tổ chức đánh bạc”.

Đối với người tên Đ1 “Rụng”, tức Đỗ Đình Đ1 là người các bị can khai là người tổ chức trường gà. Tuy nhiên, chưa đủ căn cứ để xác định hành vi, vai trò của Đỗ Đình Đ1 trong vụ án này. Đối với người tên V3 là người đã phụ giúp Việt ghi một số phơ, tuy nhiên, không có căn cứ để xác định nhân thân, lý lịch của V3. Đối với người tên T10 là người đã bán thức ăn, đồ uống tại trường gà do Hoài V tổ chức, tuy nhiên, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch của người này để làm việc; Do đó, Cơ quan điều tra đã tách những nội dung liên quan đến người tên Đ1 “Rụng”, người tên V3 và người tên T10 để tiếp tục xác minh và sẽ xử lý theo quy định khi đủ căn cứ. Đối với những người đã tham gia cá cược thắng thua bằng tiền có tên, biệt danh ghi trong các tờ phơ đã thu giữ được, kết quả điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch của các đối tượng này để làm việc và làm rõ hành vi của các đối tượng này; Cơ quan điều tra đã tách những nội dung liên quan đến những người này để tiếp tục xác minh và sẽ xử lý theo quy định khi đủ căn cứ.

Đối với Đỗ Hoàng T13, Bùi Quang N4, Huỳnh Quốc T14, Vương Đình L2, Phạm Văn T15, Trần Thị Thanh N5, Bành Anh D2, Trần Văn B1, Thái Văn T16, Hoàng Công V5, Căn Nhặt D3, Lê Anh Q1, Phạm Thanh H5 là những người có mặt tại trường gà khi Công an kiểm tra phát hiện sự việc cá cược đá gà. Tuy nhiên, kết quả điều tra đã xác định những người này không tham gia cá cược. Do đó, những người này không có hành vi vi phạm, phạm tội, Cơ quan điều tra đã tách những nội dung liên quan đến những người này và đã xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 10/CT-VKSLD ngày 16/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Nguyễn Linh Hoài V về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại các điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ

luật hình sự; các bị cáo Văn Hữu T1, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Trường T4, Thái Thanh V2 về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; các bị cáo Hồ Trọng T9, Nguyễn Văn C, Lê Văn B về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 24/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Linh Hoài V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Văn Hữu T1, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Trường T4, Thái Thanh V2, Lê Văn B, Hồ Trọng T9, Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”

1.1. Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo N6 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Văn Hữu T1 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 25.000.000 (hai mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T3 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.4. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường T4 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.5. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Thanh V2 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 (mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.6. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000

(mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.7. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Trọng T9 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.8. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 06/6/2023 các bị cáo Nguyễn Linh Hoài V, Văn Hữu T1, Nguyễn Trường T4 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Văn Hữu T1 không đồng ý nộp lại số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 156.000.000đ; các bị cáo khác xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Văn Hữu T1 tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo; các bị cáo khác không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Văn Hữu T1; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo khác, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 15/3/2022, Nguyễn Linh Hoài V có hành vi tổ chức 03 trận đá gà cho các chủ gà mang tới 13 con gà đá, những người đến xem đá gà cá cược thắng thua bằng tiền. Khi các trận “đá gà” diễn ra, V làm trọng tài, ghi “phơ” và thu, trả tiền thắng, thua cho những người tham gia đặt cược, V thu “xâu” 05% số tiền của người thắng cược. Theo đó, tổng số tiền của 42 người tham gia cá cược đã đặt cược trong trận thứ nhất là 289.400.000 đồng; tổng số tiền của 49 người tham gia cá cược đã đặt cược trong trận thứ hai là 1.115.000.000 đồng; tổng số tiền của 14 người tham gia cá cược đã đặt cược trong trận thứ ba là 60.000.000 đồng.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi trận đá gà thứ ba đang diễn ra thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện các đối tượng đang tổ chức đá gà và cá độ đá

gà, và đã yêu cầu 23 đối tượng có mặt tại trường gà để làm việc, Nguyễn Linh Hoài V và nhiều đối tượng khác đã chạy trốn. Biên bản kiểm tra ngày 15/3/2022 tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã xác định Văn Hữu T1, Nguyễn Trường T4, Nguyễn Văn T3, Thái Thanh V2, Hồ Trọng T9, Lê Văn B, Nguyễn Văn C có hành vi đánh bạc dưới hình thức cá cược đá gà, thu giữ tại nơi kiểm tra các công cụ sử dụng vào việc đá gà, cá cược.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Linh Hoài V về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; các bị cáo Văn Hữu T1, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Trường T4 về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; các bị cáo Thái Thanh V2, Hồ Trọng T9, Nguyễn Văn C, Lê Văn B về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của các bị cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt.

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Văn Hữu T1 rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét thấy việc rút đơn kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Văn Hữu T1.

[2.2] Đối với kháng cáo của các bị cáo khác:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Hồ Trọng T9, Lê Văn B lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Trường T4 và Thái Thanh V2 gia đình có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp. Tuy nhiên, các bị cáo Nguyễn Linh Hoài V, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Trường T4, Thái Thanh V2 đều phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Linh Hoài V, Nguyễn Văn T3, Lê Văn B, Thái Thanh V2, Nguyễn Văn C nộp biên lai thu tiền phạt bổ sung. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, hình phạt đưa ra đủ tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Vì vậy, không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

Riêng bị cáo Hồ Trọng T9 tham gia đánh bạc với số tiền ít; xuất trình biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm; bị cáo có nhân thân tốt. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần

thiết áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Linh Hoài V, Nguyễn Văn T3, Lê Văn B, Thái Thanh V2, Nguyễn Văn C, Nguyễn Trường T4 không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 348; điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Văn Hữu T1. Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 24/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng về phần hình phạt đối với bị cáo Văn Hữu T1 có hiệu lực pháp luật.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Trọng T9; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Linh Hoài V, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Trường T4, Thái Thanh V2, Lê Văn B, Nguyễn Văn C, sửa bản án hình sự sơ thẩm. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Linh Hoài V phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Văn T3, Nguyễn Trường T4, Thái Thanh V2, Lê Văn B, Hồ Trọng T9, Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”

1.1. Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo N6 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ theo biên lai thu số 0000455 ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T3 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ theo biên lai thu số 0000460 ngày 05/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

1.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường T4 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

1.4. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Thanh V2 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 (mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ theo biên lai thu số 0000447 ngày 07/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

1.5. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ theo biên lai thu số 0000456 ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

1.6. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ theo biên lai thu số 0000449 ngày 07/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

1.7. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Trọng T9 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 20-9-2023). Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ theo biên lai thu số 0000457 ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

Giao bị cáo Hồ Trọng T9 cho Ủy ban nhân dân Phường A1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo cố ý vi phạm việc thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, Người được hưởng án treo có thể sẽ bị Tòa án quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo tại Trại giam. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc Nguyễn Linh Hoài V, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Trường T4, Thái Thanh V2, Lê Văn B, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Lạc Dương (16);
- VKSND Lạc Dương (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lạc Dương (01);
- Cơ quan THAHS CA Lạc Dương (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (08);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Mạnh Hùng